

Số: 150 /KH-THCSTH

Tiến Hưng, ngày 06 tháng 10 năm 2016

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS TIẾN HUNG GIAI ĐOẠN 2015 – 2020

Trường THCS Tiến Hưng được tách ra từ trường Cấp 1,2 xã Tân Hưng- huyện Đồng Phú- tỉnh Sông Bé Trường được thành lập năm 1989. Ra đời trong hoàn cảnh thị xã Đồng Xoài mới thành lập, ngành GD&ĐT Tỉnh Bình Phước nói chung, ngành GD – ĐT thị xã Đồng Xoài nói riêng đang phát triển mạnh.. Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn nhưng trường ngày càng phát triển mạnh mẽ về mọi mặt, trở thành một địa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh ở thị xã Đồng Xoài.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2015 – 2020 nhằm xác định rõ phương hướng mục tiêu và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết định của hội đồng trường, của BGH cũng như Hội đồng sư phạm. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Tiến Hưng là hoạt động có ý nghĩa trong việc thực hiện nghị quyết của các cấp ủy đảng, các cấp chính quyền cũng như các cấp quản lí giáo dục nhằm góp phần hoàn thành sự nghiệp đổi mới giáo dục nước nhà.

I. TÌNH HÌNH TRƯỜNG

1. Đặc điểm

Trường đặt tại xã Tiến Hưng thị xã Đồng Xoài – Tỉnh Bình Phước. Trường có 54 CB-GVCNV (trong đó có 2 BGH, 41 GV trực tiếp đứng lớp, 4 GV chuyên trách, 7 đ/c làm công tác hành chính), Đảng viên: 28, 100% đạt chuẩn, trên chuẩn 30 giáo viên, đang theo học đại học 03.

| Năm học | TS Lớp | Khối 6 | Khối 7 | Khối 8 | Khối 9 | TSHS |
|-----------|--------|--------|--------|--------|--------|------|
| 2015-2016 | 22 | 216 | 175 | 152 | 154 | 697 |
| 2016-2017 | 22 | 212 | 213 | 170 | 151 | 746 |

| | | | | | | |
|-----------|----|-----|-----|-----|-----|-----|
| 2017-2018 | 23 | 227 | 212 | 213 | 170 | 822 |
| 2018-2019 | 23 | 225 | 227 | 212 | 213 | 877 |
| 2019-2020 | 23 | 252 | 225 | 227 | 212 | 916 |

Trường có 746 học sinh/ 22 lớp, học sinh chủ yếu thuộc địa bàn xã Tiến Hưng. Ngoài ra có học sinh ở ấp Dền Dền thị trấn Tân Phú huyện Đồng Phú.

Trường có 21 phòng học, 12 phòng chức năng.

Về cơ sở vật chất bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn đổi mới phương pháp dạy học.

2. Điểm mạnh

Nhà trường đặt tại trung tâm hành chính của xã nên việc đi lại của học sinh thuận tiện. Học sinh chăm ngoan.

Giáo viên – công nhân viên 100% đạt chuẩn (trong đó trên chuẩn là 64 %) đa số các đồng chí có năng lực chuyên môn vững vàng, có nghiệp vụ sư phạm tốt, yêu trường, yêu học sinh có mong muốn chung tay xây dựng trường ngày càng một phát triển tốt hơn.

Ban giám hiệu: 2/2 đ/c đã qua lớp bồi dưỡng các bộ quản lí có tầm nhìn khoa học, sáng tạo có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đảm bảo tính khả thi phù hợp với tình hình thực tế. Công tác triển khai đúng, chính xác và đổi mới được sự tin tưởng và đồng tình ủng hộ của cán bộ - giáo viên – nhân viên, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Trường được Bộ giáo dục – Sở giáo dục – Phòng giáo dục đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị tương đối đầy đủ cho công tác dạy và học.

3. Điểm hạn chế

- Ban giám hiệu

+ Đánh giá chất lượng chuyên môn của các tổ còn mang tính động viên trong xử lí CB – CNV có lúc nể nang nặng tình cảm dẫn đến thiếu nghiêm khắc.

- CB – GV – CNV còn cá biệt có GV – CNV chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu công tác, khả năng ứng xử sư phạm còn yếu.

- Học sinh: Bộ phận không ít chưa chăm chỉ học tập, chịu khó rèn luyện, kết quả xếp loại hạnh kiểm và xếp loại đạo đức chưa tốt.

- Cơ sở vật chất:

+ Đủ phòng học để học sinh học 2 ca

+ Có phòng chức năng nhưng còn thiếu trang thiết bị làm việc.

4.Thời cơ

- Nhận thức của các tổ chức, đoàn thể xã hội và cha mẹ học sinh đã có sự thay đổi.

- Đã có tín nhiệm của cha mẹ học sinh và học sinh trong địa bàn.

- Đội ngũ CB – GV – CNV được đào tạo cơ bản có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm khá tốt.

5.Thách thức

Yêu cầu đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của CMHS và toàn xã hội trong thời kì hội nhập.

Chất lượng đội ngũ CB – QL, GV – CNV phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục trong đó có ứng dụng công nghệ thông tin trong QLGD và giảng dạy.

Các trường THCS lân cận đang vươn lên và đã có chất lượng giáo dục cao thu hút học sinh.

6. Xác định vấn đề cần ưu tiên

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Tập trung công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu về học lực, rèn luyện học sinh thực hiện tốt 5 điều bác Hồ dạy.

- Ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lí.

- Áp dụng các tiêu chuẩn vào việc đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lí, giảng dạy.

II.TÂM NHÌN SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ

1.Tâm nhìn

Trường THCS Tiến Hưng là trường năng động sáng tạo, mỗi giáo viên và học sinh có khát vọng vươn lên, biết tư duy độc lập sáng tạo để nâng cao trình độ kiến thức, vốn sống

mang lại lợi ích lâu dài cho bản thân góp phần xây dựng quê hương Đồng Xoài “rực lửa chiến công” ngày càng giàu đẹp.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường giáo dục lành mạnh nơi có: “ kỷ cương, tình thương và trách nhiệm” để phát huy khả năng cá nhân, có năng lực tư duy, năng động sáng tạo của mỗi học sinh.

3. Các giá trị của nhà trường

- Tự trọng, hợp tác.
- Nhân ái, bao dung.
- Độc lập, sáng tạo.
- Khiêm tốn, trách nhiệm.
- Khát vọng, vươn lên.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu

Xây dựng trường thành trường có uy tín về chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh. Là trường chuẩn quốc gia phù hợp với xu thế phát triển của ngành giáo dục nước nhà và nền giáo dục tiên tiến toàn cầu.

2. Chỉ tiêu

- Đội ngũ CB – GV
- + Năng lực chuyên môn của CBQL, GV, NV, CNV được đánh giá khá giỏi từ 80% trở lên.
- + 100% sử dụng thành thạo máy tính trong giảng dạy và công tác.
- + 20% tiết sử dụng máy chiếu trong giảng dạy.
- + 80% CB – GV – CNV có trình độ đại học.
- Học sinh:
- + Số lớp từ 22- 23 lớp.
- + Số học sinh: Trên 900 học sinh.

- + Tỷ lệ xếp loại đạo đức: Tốt, khá trên 90%.
- + Tỷ lệ xếp loại học lực: Giỏi 20%, khá 40%.
- + Tỷ lệ học sinh yếu kém: Dưới 5%.
- + Thi đỗ các trường THPT trên địa bàn: Trên 90%
- + Thi HSG đạt cấp thị hằng năm từ 20 đến 40, cấp tỉnh 15 đến 20 học sinh.
- + Học sinh có kỹ năng sống cơ bản: năng động, tích cực tự giác tham gia vào các hoạt động xã hội.

- Cơ sở vật chất

+ Xây dựng nhà vệ sinh học sinh hiện đại hợp vệ sinh

+ Xây dựng nhà tập đa năng

+ Lát gạch sau sân trường

- Đến năm 2016 trường đạt các tiêu chuẩn quốc gia.

+ Chất lượng giáo dục toàn diện được ổn định và nâng cao

+ Thương hiệu nhà trường được khẳng định

3. Phương châm hành động

“Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường. Tổ chức dạy học phù hợp với xu thế phát triển chung của xã hội”

IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục

- Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục nhằm đạt hiệu quả giáo dục toàn diện cho học sinh. Đặc biệt chú ý chất lượng giáo dục đạo đức và văn hóa cho học sinh.

- Sử dụng và khai thác tối đa các phương tiện giảng dạy hiện đại phù hợp với đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh.

- Đổi mới các hoạt động giáo dục và hoạt động tập thể, gắn lí thuyết với thực hành bồi dưỡng cho học sinh có kỹ năng sống cơ bản.

- Thực hiện các chuyên đề, hội nghị cấp trường cho giáo viên và học sinh gắn việc dạy các bộ môn văn hóa với tích hợp giáo dục đạo đức, dân số, môi trường... cho học sinh..

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ

- Bồi dưỡng đội ngũ CB – GV – CNV có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn vững vàng, có nghiệp vụ sư phạm khôn khéo. Biết đoàn kết, tâm huyết gắn bó với trường với lớp

- Động viên, sắp xếp bố trí cho CB – GV – CNV đi học dài hạn, ngắn hạn theo kế hoạch đã xây dựng.

3. Xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, bảo quản và sử dụng lâu dài có hiệu quả

4. Ứng dụng và phát triển CNTT

- Khai thác tối đa hiệu quả của việc ứng dụng CNTT trong quản lý dạy học, xây dựng kho tư liệu điện tử, thư viện điện tử góp phần nâng cao chất lượng quản lý, chất lượng dạy học.

- Tổ chức học tập tin học có chất lượng cho học sinh kết hợp với việc tổ chức cho học sinh thi giải toán và tiếng anh trên mạng.

5. Huy động các nguồn lực

- Xây dựng nhà trường văn hóa, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của CB – GV – CNV

- Huy động nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

+ Ngân sách nhà nước cấp

+ Học phí

+ CMHS đóng góp

6. Xây dựng thương hiệu

- BGH quản lý tổ chức dạy học khoa học, chặt chẽ

- Mỗi CB – GV – CNV phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, tinh thần làm chủ tập thể ra sức giảng dạy và công tác đem lại chất lượng giáo dục thật tốt

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng cách tuyên truyền rộng rãi đến các cuộc họp, các cuộc họp CMHS về thành tích nhà trường đã đạt được;

VI. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược đến toàn thể CB – GV – CNV, cơ quan chủ quản, CMHS và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến trường.

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1: 2015 -> 2017
- Giai đoạn 2: 2017 -> 2019
- Giai đoạn 3: 2019 -> 2020
- Giai đoạn 4: Tổng kết đánh giá việc thực hiện kế hoạch chiến lược 2015-2020 và kế hoạch phát triển năm 2015-2020.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch chiến lược chủ tịch Hội đồng trường cần tham mưu cho hội đồng kế hoạch theo từng giai đoạn để hội đồng bàn bạc thống nhất, phân công kiểm tra đánh giá mức độ và kết quả đạt được. Kịp thời điều chỉnh thiếu sót (nếu có) để hội đồng đưa ra quyết sách tốt nhất./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT thị xã;
- BGH, Tổ CM, Tổ VP;
- Lưu: HT, VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Hùng
Hoàng Thị Hà

DUYỆT CỦA PHÒNG GD-ĐT THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI



Nguyễn Văn Khỏe